|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC****VIỆT NAM**Số: /NHNN-TTGSNHV/v đăng tải hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**Ngày 25/04/2024**

**TỜ TRÌNH**

**V/v xây dựng Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

Kính gửi: Chính phủ

Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã được Quốc hội khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Triển khai thực hiện Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã triển khai nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây viết tắt là Nghị định). Dự thảo Nghị định đã được xin ý kiến các Bộ[[1]](#footnote-1), tổ chức có liên quan theo quy trình, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử của NHNN để xin ý kiến rộng rãi của tổ chức, cá nhân.

NHNN xin trình Chính phủ về dự thảo Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

a) Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan:

- Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ;

- Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020.

b) Quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) năm 2024:

- Điểm b khoản 1 Điều 29 Luật Các TCTD năm 2024 quy định:

*“1. Tổ chức tín dụng được cấp Giấy phép khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:…*

*b) Chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập là pháp nhân đang hoạt động hợp pháp và có đủ năng lực tài chính để tham gia góp vốn; cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập là cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và có cam kết đủ khả năng tài chính để góp vốn;”.*

*-* Khoản 5 Điều 29 Luật Các TCTD năm 2024 quy định:

*“5. Điều kiện đối với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô do Chính phủ quy định”.*

c) Quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung):

Khoản 1 Điều 19 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung) quy định: *“Chính phủ ban hành nghị định để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước”.*

**2. Căn cứ thực tiễn**

Các Thông tư của NHNN về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã có quy định đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện đối với chủ sở hữu của TCTD là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập và điều kiện cấp Giấy phép đối với ngân hàng quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô[[2]](#footnote-2)…Đến hết năm 2023, NHNN đã tiếp nhận và đang xử lý: (i) 02 hồ sơ thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài và (ii) 14 hồ sơ đề nghị cấp phép thành lập mới chi nhánh ngân hàng nước ngoài của các TCTD nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 40. Từ các yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị định để này đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng và ban hành Nghị định thay thế Nghị định quy định điều kiện cấp phép của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động cấp phép các loại hình TCTD tại Việt Nam, góp phần vào sự phát triển ổn định của hệ thống các TCTD và tạo sự thống nhất, đồng bộ giữa các VBQPPL.

**2. Quan điểm xây dựng chính sách**

- Bám sát chủ trương, định hướng, chính sách của Chính phủ, Quốc hội đã quy định trong quá trình xây dựng Luật Các TCTD năm 2024.

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan; bảo đảm tiến độ thực hiện theo nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

- Tham khảo và kế thừa có chọn lọc các quy định hiện hành, các kinh nghiệm quốc tế; bảo đảm tính thống nhất của dự thảo Nghị định với các quy định hiện hành.

- Nội dung rõ ràng, cụ thể, chi tiết và khả thi; chỉ quy định nội dung do Luật Các TCTD năm 2024 giao Chính phủ quy định chi tiết, không quy định nội dung mới, không phát sinh thủ tục hành chính mới, đơn giản hóa hồ sơ, biểu mẫu để thuận lợi trong quá trình triển khai, thực thi các thủ tục hành chính.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện phân công của Chính phủ, NHNN đã triển khai thực hiện các hoạt động sau:

1. Ngày … tháng 4 năm 2024, NHNN đã thành lập Tổ Biên tập để nghiên cứu xây dựng nội dung dự thảo Nghị định. Trên cơ sở ý kiến của Tổ biên tập và các đơn vị có liên quan trong NHNN, NHNN đã dự thảo Tờ trình Chính phủ và Nghị định.

2. Ngày … tháng 4 năm 2024, NHNN đã có văn bản số.../NHNN-PC báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng việc xây dựng và ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn. Trong đó, NHNN có đề nghị cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với cả quá trình (lấy ý kiến, thẩm định, thời điểm có hiệu lực) với Nghị định.

3. Ngày…tháng 4 năm 2024, NHNN đã đăng các dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, của NHNN để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định. Đồng thời, ngày...tháng 4 năm 2024, NHNN đã có Công văn số.../NHNN-TTGSNH gửi lấy ý kiến một số Bộ, cơ quan, tổ chức liên quan.

4. Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến tham gia, NHNN đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ Nghị định và có Công văn số.../NHNN-TTGSNH ngày ... tháng …năm 2024 gửi Bộ Tư pháp xin ý kiến thẩm định về hồ sơ Nghị định.

5. Ngày ....tháng…năm 2024, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số ..../BCTĐ-BTP thẩm định về dự thảo Nghị định.

6. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, NHNN đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định để trình Chính phủ xem xét, ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về tên của Nghị định**

Tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã giao NHNN xây dựng Nghị định quy định về điều kiện cấp phép đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Tuy nhiên, khoản 5 Điều 29 Luật Các TCTD năm 2024 quy định: *“5. Điều kiện đối với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô do Chính phủ quy định”.*

Do đó, để bảo đảm tính bao phủ của tên Nghị định và nguyên tắc chỉ quy định nội dung do Luật Các TCTD năm 2024 giao Chính phủ quy định chi tiết, NHNN đề xuất Chính phủ đổi tên Nghị định thành: ***“Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”.***

**3. Nội dung Nghị định**

**3.1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Nghị định**

**-** Dự kiến phạm vi điều chỉnh của VBQPPL: Quy định về điều kiện đối với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô hướng dẫn quy định tại khoản 5 Điều 29 Luật các TCTD 2024,

- Đối tượng áp dụng: (i) Ngân hàng thương mại; (ii) Chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (iii) Tổ chức tín dụng phi ngân hàng; (iv) Quỹ tín dụng nhân dân; (v)Tổ chức tài chính vi mô; (vi) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập, cấp Giấy phép thành lập của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô.

**3.2. Nội dung chính của Nghị định**

Nghị định bao gồm 4 Chương, 15 Điều, quy định về điều kiện đối với chủ sở hữu của TCTD là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô.

*Chương I*: gồm 03 Điều, từ Điều 1 đến Điều 3 quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ;

*Chương II*: gồm 06 Điều, từ Điều 4 đến Điều 9 quy định về điều kiện đối với cổ đông sáng lập của ngân hàng thương mại cổ phần, đều kiện đối với thành viên sáng lập, chủ sở hữu là TCTD nước ngoài, TCTD phi ngân hàng, điều kiện đối với ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

*Chương III:* gồm 04 Điều, từ Điều 10 đến Điều 13 quy định về điều kiện cấp giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô;

*Chương IV:* gồm 02 Điều, từ Điều 15 đến Điều 15 quy định về hiệu lực thi hành, trách nhiệm thi hành.

**V. VẤN ĐỀ LỚN CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU**

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định, NHNN đã nghiêm túc nghiên cứu để tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị định*.*

Một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau gồm: *............*

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, NHNN kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (3) Phụ lục thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định về điều kiện cấp phép; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (5) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với Nghị định (bao gồm đánh giá thủ tục hành chính);* *(6) Đề cương dự thảo Nghị định.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- BLĐ NHNN;- TTGSNH4, 6; Vụ PC;- Lưu: VP, TTGSNH4 (5) LHQuân. | **KT. THỐNG ĐỐC****PHÓ THỐNG ĐỐC****Đoàn Thái Sơn** |

 |

1. Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. [↑](#footnote-ref-1)
2. (i) Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung).

(ii) Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân (đã được sửa đổi, bổ sung).

(iii) Thông tư số 03/2018/TT-NHNN ngày 23 tháng 02 năm 2018 quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô (đã được sửa đổi, bổ sung). [↑](#footnote-ref-2)